

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 93/2025/DS-ST

Ngày 20-6-2025

V/v “tranh chấp tiền nợ của hợp
đồng vay tiền”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Sang.

2/ Bà Lê Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025 về “tranh chấp tiền nợ của hợp đồng vay tiền” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Chí Th; Địa chỉ: Số 60H/3 Khu vực 2, phường A, quận N, thành phố C.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Kim Th, Bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr, Bà Cao Ngọc Bảo Tr; Địa chỉ: Số 116A đường T, phường H, quận N, Thành phố C.

(Văn bản ủy quyền ngày 14/01/2025).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T; Địa chỉ: Số 229 Khu vực 2, phường B, quận C, Thành phố C.

Ông Nguyễn Chí Th “Vắng mặt”, Bà Lê Kim Th “Có mặt”, Bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr “Vắng mặt”, Bà Cao Ngọc Bảo Tr “Vắng mặt”, Ông Nguyễn Thanh T “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn (có người đại diện theo ủy quyền) trình bày: Do bạn bè thân quen, cần tiền làm ăn nên ông Th nhiều lần cho ông T vay, cụ thể: Ngày 24/11/2023 vay 500.000.000 đồng, đã giao đủ tiền và có Giấy mượn tiền. Ngày 13/6/2024 vay tiếp 300.000.000 đồng, đã giao đủ tiền và có Giấy mượn tiền. Ngày 03/7/2024 vay 500.000.000 đồng, đã giao đủ tiền và có Giấy mượn tiền. Ngày 04/7/2024 vay 100.000.000 đồng, đã giao đủ tiền và có Giấy mượn tiền. Tổng tiền vay 1.400.000.000 đồng, lãi tự thỏa thuận. Ở lần vay tiền cuối cùng ngày 04/7/2024 ông T hẹn 01 tháng sau trả tất cả tiền nợ trên nhưng sau đó thì không thực hiện. Do ông Th tôn trọng mối quan hệ bạn bè nên ông nhiều lần gọi liên hệ đòi tiền nhưng ông T chỉ hứa hẹn kéo dài, không thiện chí trả nợ thậm chí sau này có dấu hiệu né tránh, gọi điện thoại thì nghe máy, hứa hẹn nhưng không gặp mặt trực tiếp được. Nay ông Th khởi kiện yêu cầu ông T có nghĩa vụ trả nợ vay gốc 1.400.000.000 đồng và 140.000.000 đồng tiền lãi (Lãi suất 20%/năm tính từ ngày 05/7/2024 đến ngày 05/01/2025).

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T: Vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không ghi nhận được lời khai, quan điểm giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Th. Để đảm bảo thủ tục tố tụng, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng tại địa chỉ ông T cư trú đồng thời kết hợp thu thập chứng cứ Sao kê tài khoản Ngân hàng quá trình giao dịch chuyển tiền giữa ông Th với ông T. Đăng tin báo đài trung ương, địa phương.

Tại phiên tòa, bà Th – người đại diện ủy quyền của ông Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện tiền gốc, tiền lãi xin điều chỉnh còn 10%/năm (tương đương 0.83%/tháng), thời gian tính lãi từ ngày 05/7/2024 đến ngày 05/01/2025 (theo đơn kiện) và cập nhật tiếp tục trả lãi từ ngày 06/01/2025 đến xét xử, giai đoạn thi hành án. Tự nguyện chịu chi phí đăng tin báo đài. Bà Th trình bày việc vay mượn tiền giữa ông Th với ông T diễn ra từ trước, vào ngày 10/11/2023 qua chuyển khoản Ngân hàng với tổng số tiền vay 2.100.000.000 đồng. Tính đến ngày 24/11/2023 ông T đã trả được 1.600.000.000 đồng, còn nợ lại 500.000.000 đồng nên vào ngày này ông T đã viết Giấy nhận nợ

với số tiền trên, lần vay vào ngày 13/6/2024 vay tiền mặt, giao tiền trực tiếp nên ông T đã viết Giấy nhận nợ. Hai lần vay sau chuyển khoản cho ông T qua số tài khoản Ngân hàng, sau đó ông T đã lập biên nhận nhận tiền vay.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký tòa án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Theo chứng cứ ông Th cung cấp *giấy mượn tiền* thể hiện ông T vay 04 lần với tổng số tiền 1.400.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm triệu đồng), lãi suất do chúng tôi tự thỏa thuận. Lần ký *Giấy mượn tiền* cuối cùng ngày 04/7/2024 ông T hẹn đúng 01 tháng sau (tức ngày 04/8/2024) sẽ tất toán hết số tiền nợ nêu trên. Tuy nhiên, đến nay ông T vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả bất kỳ khoản nợ gốc và lãi nào. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Th yêu cầu ông T trả nợ gốc là 1.400.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Tại phiên tòa phía ông Th thay đổi yêu cầu tính lãi 10%/năm tính từ ngày cam kết trả nợ cuối cùng là đến ngày xét xử là có lợi cho ông T, phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên có căn cứ chấp nhận. Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Th.

Do yêu cầu khởi kiện của ông Th được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện, chứng cứ ông Th cung cấp và Tòa án thu thập được thẩm tra công khai, làm rõ tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định các đương sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông T cư trú tại quận Cái Răng nên Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông T được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn mở phiên tòa xét xử vụ án.

[2] Các giấy nhận nợ mà ông Th cung cấp đối chiếu sao kê Ngân hàng chứng minh được ông Th nhiều lần cho ông T vay tiền, đã trả được một phần với số tiền 1.600.000.000 đồng. Lần ký Giấy nhận nợ ngày 24/11/2023 là nhận nợ 500.000.000

đồng còn lại chưa trả của những lần vay trước đó. Ở các lần vay nợ tiếp theo vào ngày 13/6/2024 số tiền 300.000.000 đồng, ngày 03/7/2024 số tiền 500.000.000 đồng và ngày 04/7/2024 vay 100.000.000 đồng. Lần vay tiền cuối cùng ngày 04/7/2024 cam kết thời hạn trả nợ cho những lần vay trước đó nên đây là vay có kỳ hạn (thời hạn vay 01 tháng). Lãi suất các đương sự ghi nhận *tự thỏa thuận* mà không có văn bản nào thể hiện mức lãi suất cụ thể là không rõ ràng nên trong trường hợp này được xem là vay có lãi. Tại phiên tòa phía ông Th giảm mức lãi suất xuống còn 10% so với yêu cầu ban đầu tại đơn khởi kiện 20% là tự nguyện, không bị ép buộc và phù hợp với quy định của pháp luật về lãi suất cho vay giữa cá nhân với cá nhân. Thời hạn tính lãi tính từ ngày vay cuối cùng 04/7/2024, ông T nhận tiền vay và xác nhận thời hạn trả nợ nhưng không trả. Phía ông Th yêu cầu trả lãi từ ngày 05/7/2024 đến ngày xét xử 20/6/2025 là có lợi cho ông T.

[3] Vay tiền thì phải trả đúng hạn, đúng thỏa thuận nhưng ông T vi phạm. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Th là có căn cứ chấp nhận. Ông T phải trả cho ông Th tiền vay gốc 1.400.000.000 đồng và trả lãi 10%/năm (tương đương 0.83%/tháng) tính từ ngày 05/7/2024 đến ngày 20/6/2025 là 134.017.000 đồng. Như vậy, tổng tiền nợ vay gốc và lãi phải trả là 1.534.017.000 đồng. Trường hợp ông T tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong.

[4] Chi phí đăng tin báo đài do ông Th yêu cầu nên ông tự chịu chi phí này. Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu khởi kiện của ông Th có căn cứ chấp nhận ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 58.021.000 đồng. Ông Th được nhận lại tiền tạm ứng án phí 29.100.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0004039 ngày 20/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân quận quận Cái Răng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí Th.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải trả cho ông Nguyễn Chí Th nợ vay gốc, lãi tổng cộng là 1.534.017.000 đồng (Gồm: Nợ gốc 1.400.000.000 đồng và nợ lãi 134.017.000 đồng). Trường hợp ông Nguyễn Thanh T tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả

tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong.

Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 58.021.000 đồng. Ông T được nhận lại tiền tạm ứng án phí 29.100.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0004039 ngày 20/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân quận quận Cái Răng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Cái Răng;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn